KẾT QUẢ NỘI KIỂM CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH SINH HOẠT

(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị sử dụng nước: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hải Phòng
2. Địa chỉ: Đường Bùi Viện, Phường An Biên, Thành phố Hải Phòng
3. Công suất bể chứa: 280 m^3
4. Tên đơn vị cấp nước: Công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng
5. Thời gian kiểm tra: Ngày 11 tháng 5 năm 2026
6. Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: 02 mẫu, lấy tại bể tinh và nước sinh hoạt tầng 8

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu Các thông số	Bể tinh	Tầng 8	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (Đạt/không đạt)
	Thông số nhóm A					
	a, Thông số vi sinh vật					
1	Coliform tổng số	KHP	KPH	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
2	E.*coli* hoặc Coliform chịu nhiệt	KHP	KPH	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
	b, Thông số cảm quan và hóa học					
3	Màu sắc	KHP	KPH	TCU	15	Đạt
4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không mùi vị lạ	Đạt

5	pH	7.12	7.06	-	Trong khoảng 6.0 – 8.5	Đạt
6	Độ đục	KHP	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	0.001	0.001	mg/L	0.01	Đạt
8	Clo dư tự do	0.49	0.45	mg/L	Trong khoảng 0.2 -1	Đạt
9	Permanganat	< 0.6	< 0.6KHP	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH3- và NH4+ tính theo N)	KHP	KPH	mg/L	1	Đạt
	Thông số nhóm B					
1	Trực khuẩn mủ xanh *(Pseudomons aeruginosa)*	KHP	KHP	CFU/100mL	< 1	Đạt
2	Tụ cầu vàng *(Staphylococcus aureus)*	KHP	KHP	CFU/100mL	< 1	Đạt

C. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (nếu có): KHÔNG

D. ĐỀ NGHỊ (nếu có): KHÔNG

Hải Phòng, ngày 27 tháng 5 năm 2026

Người lập

Hoàng Thị Kim Anh